

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ KỸ THUẬT P&T
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ KỸ THUẬT P&T

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: P&T TRADING & ENGINEERING SERVICE COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: P&T ENGINEERING CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0107641567

3. Ngày thành lập: 21/11/2016

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Xóm Thượng, Xã Thanh Liệt, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0971049118/ 0945.003007

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733
2.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế Gồm có: Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế bằng gỗ và vật liệu khác;	3100
3.	Tái chế phế liệu	3830
4.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác	3900
5.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
6.	Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4512
7.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc láo	4634
8.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
9.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
10.	Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh	4762
11.	Bán lẻ hàng dệt, may sẵn, giày dép lưu động hoặc tại chợ	4782
12.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
13.	Lập trình máy vi tính	6201
14.	Cổng thông tin Gồm có: Hoạt động điều hành các website sử dụng công cụ tìm kiếm để tạo lập và duy trì các cơ sở dữ liệu lớn các địa chỉ internet và nội dung theo một định dạng có thể tìm kiếm một cách dễ dàng;	6312
15.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	7730
16.	Đại lý du lịch	7911

17.	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7920
18.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522
19.	Hoạt động làm thuê công việc gia đình trong các hộ gia đình	9700
20.	Hoạt động sản xuất các sản phẩm dịch vụ tự tiêu dùng của hộ gia đình	9820
21.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629
22.	Sản xuất giấy nhãn, bìa nhãn, bao bì từ giấy và bìa	1702
23.	Sản xuất các sản phẩm khác từ giấy và bìa chưa được phân vào đâu	1709
24.	In ấn	1811
25.	Sản xuất pin và ắc quy	2720
26.	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác	2732
27.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
28.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
29.	Sản xuất, phân phối hơi nước, nước nóng, điều hoà không khí và sản xuất nước đá	3530
30.	Bán buôn đồ uống	4633
31.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
32.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu	6329
33.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
34.	Nghiên cứu và phát triển thực nghiệm khoa học tự nhiên và kỹ thuật	7210
35.	Cho thuê băng, đĩa video	7722
36.	Vệ sinh nhà cửa và các công trình khác	8129
37.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
38.	Sản xuất khí đốt, phân phối nhiên liệu khí bằng đường ống	3520
39.	Sản xuất giày dép	1520
40.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet	4791
41.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu	7490
42.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
43.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
44.	Sản xuất bột giấy, giấy và bìa	1701
45.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
46.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
47.	Hoạt động của trụ sở văn phòng	7010
48.	Quảng cáo	7310
49.	Hoạt động nhiếp ảnh (Không bao gồm: hoạt động báo chí)	7420

50.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh	4764
51.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
52.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lều lưu động hoặc tại chợ	4781
53.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ	4789
54.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu	4799
55.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
56.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
57.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
58.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
59.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
60.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
61.	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
62.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
63.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
64.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
65.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
66.	Xây dựng công trình công ích	4220
67.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
68.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
69.	Bán buôn thực phẩm	4632
70.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
71.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
72.	Sản xuất sản phẩm từ plastic Gồm có: Sản xuất bao bì và sản phẩm khác từ plastic;	2220
73.	Nghiên cứu và phát triển thực nghiệm khoa học xã hội và nhân văn	7220
74.	Sửa chữa giày, dép, hàng da và giả da	9523
75.	Hoạt động sản xuất các sản phẩm vật chất tự tiêu dùng của hộ gia đình	9810
76.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
77.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác Gồm có: Đại lý ô tô (loại 12 chỗ ngồi trở xuống) và xe có động cơ khác	4513
78.	Xây dựng nhà các loại	4100
79.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
80.	Phá dỡ	4311
81.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
82.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
83.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722

84.	Bán mô tô, xe máy	4541
85.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4543
86.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
87.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
88.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
89.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
90.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
91.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
92.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
93.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	9521
94.	Sản xuất vali, túi xách và các loại tương tự, sản xuất yên đệm	1512(Chính)
95.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
96.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
97.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
98.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
99.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
100.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác Gồm có: Bán buôn ô tô (loại 12 chỗ ngồi trở xuống) và xe có động cơ khác	4511
101.	Bán buôn gạo	4631
102.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
103.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc lào trong các cửa hàng chuyên doanh	4724
104.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
105.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
106.	Sản xuất dây cáp, sợi cáp quang học	2731
107.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
108.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
109.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
110.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
111.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
112.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
113.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
114.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
115.	Bán buôn tổng hợp	4690

116.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
117.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
118.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh	4730
119.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
120.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
121.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
122.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
123.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
124.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
125.	Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh	4774
126.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
127.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ	5221
128.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
129.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
130.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
131.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
132.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
133.	Cho thuê xe có động cơ	7710
134.	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí	7721
135.	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác	7729
136.	Điều hành tua du lịch	7912
137.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	8110
138.	Sửa chữa đồ dùng cá nhân và gia đình khác	9529
139.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
140.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
141.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
142.	(Không bao gồm những ngành, nghề mà pháp luật cấm kinh doanh và chỉ kinh doanh sau khi có đủ điều kiện theo quy định pháp luật);	Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam

6. Vốn điều lệ: 1.800.000.000 VNĐ

Thời gian đăng từ ngày 21/11/2016 đến ngày 21/12/2016

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: LẠI HỒNG PHƯƠNG

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 03/04/1980

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 034180001560

Ngày cấp: 08/06/2015

Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Đồng Lang, Xã Đông Vinh, Huyện Đông Hưng, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Đội 1, Xã Tả Thanh Oai, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: LẠI HỒNG PHƯƠNG

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 03/04/1980

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 034180001560

Ngày cấp: 08/06/2015

Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Đồng Lang, Xã Đông Vinh, Huyện Đông Hưng, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Đội 1, Xã Tả Thanh Oai, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội